

Bản án số: 327/2024/HS-ST

Ngày: 09 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quân;

Bà Nguyễn Thị Quế Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiện Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 438/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh P; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại: Tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: A đường D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe ôm; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị N; có vợ là: Nguyễn Thị Trúc L; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2024 đến nay.

(Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần D; Địa chỉ: Tòa nhà V, đường C, khu đô thị V, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ N1, sinh năm 1989. Nơi ở hiện tại: 171/105/46 N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, tại trước khách sạn L1, địa chỉ E, đường H, Khu phố A, Phường H, Quận A. Công an Q phát hiện Nguyễn Thanh P đang điều khiển xe mô tô biển số 29Y7-710.16 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra và phát hiện trong túi áo khoác trước ngực bên trái của P đang mặc có 02 gói nylon chứa tinh

thể mà P khai nhận là ma túy, cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên đưa P cùng vật chứng về Công an phường H biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh P tại nhà số A đường D, khu phố G, phường T, quận T, thu giữ 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q và tại phiên tòa, Nguyễn Thanh P khai nhận như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/5/2024, P điều khiển xe mô tô biển số 29Y7-710.16 đến khu vực đường T (không rõ địa chỉ, thuộc huyện B) tìm và mua 02 gói ma túy đá để sử dụng của một nam thanh niên tên P1 (không rõ lai lịch) với số tiền 850.000 đồng, Phong thanh T bằng tiền mặt. Mua được ma túy, P cất giấu vào trong túi áo khoác trước ngực bên trái P đang mặc và tiếp tục chạy xe ôm công nghệ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi P điều khiển xe mô tô biển số 29Y7-710.16 đến trước khách sạn L1, địa chỉ số: 58A, đường H, Khu phố A, phường H, Quận A thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số 6002/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Phòng K, Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 01: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (tinh thể trong 02 gói nylon được niêm phong) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9443g (không phẩy chín bốn bốn ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 02: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (tinh thể trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2166g (không phẩy hai một sáu sáu gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án:

- 02 gói ma túy đã được niêm phong vụ số 1827;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra được bên trong máy;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra được bên trong máy;
- 01 xe mô tô hiệu Vinfast màu xanh, biển số 29Y7-710.16; Số khung RPXP1LHHVPE048248; Số máy VFHCEAD230918D0203, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra được bên trong máy. P khai nhận vào ngày 22/3/2024 P ký hợp đồng với Công ty cổ phần D và thông minh GSM (Xanh SM) để chạy xe ôm công nghệ nên P được công ty giao xe để sử dụng chạy xe ôm công nghệ. Qua làm việc với anh Nguyễn Vũ N1 là người được công ty ủy quyền đại diện cho công ty T1 giải quyết vụ việc được biết, xe do Công ty cổ phần D và thông minh GSM (X) đứng tên chủ sở hữu. Công ty ký hợp đồng và bàn giao xe mô tô biển số 29Y7-710.16 cho Nguyễn Thanh P sử dụng chạy xe ôm công nghệ. Công ty không biết P sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trả xe cho chủ sở hữu.
- 01 áo khoác màu xanh có ghi chữ “Xanh SM”.

Tại bản cáo trạng số 315/CT-VKS, ngày 28/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố Nguyễn Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 sau khi luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh P về tội: “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tình trạng đã qua sử dụng. Tịch thu, tiêu hủy 02 gói ma túy đã được niêm phong vụ số 1827, 01 áo khoác màu xanh có ghi chữ “Xanh SM”. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, tình trạng đã qua sử dụng.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi và hứa sẽ không tái phạm, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng tại phiên tòa: Công ty cổ phần D và thông minh GSM là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do ông Nguyễn Vũ N1 là người đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 14/5/2024, tại trước khách sạn L1, địa chỉ E, đường H, Khu phố A, Phường H, Quận A. Công an Q phát hiện Nguyễn Thanh P đang điều khiển xe mô tô, cất giấu trong túi áo khoác trước ngực bên trái của P đang mặc 02 gói nylon chứa tinh thể mà P khai nhận là ma túy nhằm mục đích sử dụng nên đưa P cùng vật chứng về Công an phường H biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh P tại nhà số A đường D, khu phố G, phường T, quận T, thu giữ 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh P đã khai nhận hành vi tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng. Theo Kết luận giám định số 6002/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Phòng K - Công an Thành

phổ H thì: Tinh thể trong 02 gói nylon được niêm phong đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9443g (không phải chín bốn bốn ba gam), loại Methamphetamine và tinh thể trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2166g (không phải hai một sáu sáu gam), loại Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Thanh P tàng trữ là 1,1609 gam. Hành vi trên của Nguyễn Thanh P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định và sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị B xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, tình trạng đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo dùng để chạy xe ôm công nghệ, không sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng mua ma túy nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 (hai) gói ma túy đã được niêm phong vụ số 1827, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 áo khoác màu xanh có ghi chữ "Xanh SM", bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Vinfast màu xanh, biển số 29Y7-710.16; Số khung RPXP1LHHVPE048248; Số máy VFHCEAD230918D0203, tình trạng đã qua sử dụng. Đây là xe do Công ty cổ phần D và thông minh GSM (X) đứng tên chủ sở hữu. Công ty ký hợp đồng và bàn giao xe mô tô biển số 29Y7-710.16 cho Nguyễn Thanh P sử dụng chạy xe ôm công nghệ. Công ty không biết P sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trả xe cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9] Những vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên là P1 bán ma túy cho Nguyễn Thanh P sử dụng, do Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[10] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 46, Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 01 năm (một năm) 09 tháng (chín tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh P theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử với thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo Nguyễn Thanh P.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, tình trạng đã qua sử dụng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tình trạng đã qua sử dụng;

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) gói ma túy đã được niêm phong vụ số 1827 và 01 áo khoác màu xanh có ghi chữ “Xanh SM”;

(Chi tiết vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 279/QĐ-VKS ngày 28/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu : HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Điệp

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Điệp